

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh **Phạm Minh Q**; nơi cư trú: **Số B P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.**

+ Chị **Vi Thị N**; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số F P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng;** nơi ở hiện tại: **Số B P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** có 01 con chung là **Phạm Minh Q1**, sinh ngày 26/7/2022. Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** thỏa thuận giao con chung là **Phạm Minh Q1** cho chị **Vi Thị N** trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** thống nhất để chị **Vi Thị N** nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** có một con chung là **Phạm Minh Q1**, sinh ngày 26/7/2022. Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** thỏa thuận giao con chung là **Phạm Minh Q1** cho chị **Vi Thị N** trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh **Phạm Minh Q** và chị **Vi Thị N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị **Vi Thị N** nhận nộp 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0005619 ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Chị **Vi Thị N** đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 1 (ĐKKH số 14 ngày 08/3/2024);
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng

